TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN M** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2022/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 24 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thụ lý số: 25/2022/TLST-DS, ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Đào Thái D**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu vực TB, phường TA, quận M, thành phố Cần Thơ

Bị đơn: Chị **Lê Thị Hương H**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Khu vực TB, phường TA, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đào Thái D và chị Lê Thị Hương H cùng thống nhất thỏa thuận, chị H tiếp tục nuôi con chung cháu Đào Lê Nhã Y, (nữ) sinh ngày 22/10/2016 đến trưởng thành và giao lại con chung cháu Đào Thái Thùy A, (nữ) sinh ngày 15/11/2011 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh D và chị H, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh D tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0003158 ngày 13/01/2022, còn lại số tiền 150.000 đồng anh D được nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự quận M, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phi Hùng